

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 1628/QĐ-TCHQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có sử dụng máy soi container

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH10 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 222/2009/TT-BTC ngày 25/11/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thí điểm thủ tục hải quan điện tử;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy trình kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có sử dụng máy soi container.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký; thay thế: Quyết định số 605/QĐ-TCHQ ngày 04/04/2011 ban hành Quy trình kiểm tra thực tế và thông quan

hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung có sử dụng máy soi container tại cảng Hải Phòng; Quyết định số 754/QĐ-TCHQ ngày 28/04/2011 ban hành Quy trình kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có sử dụng máy soi container tại địa điểm kiểm tra tập trung cảng Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh; Quyết định số 556/QĐ-TCHQ ngày 25/03/2011 ban hành tạm thời kèm theo Quyết định này Quy trình kiểm tra và thông quan hàng hóa nhập khẩu tại địa điểm kiểm tra tập trung có sử dụng máy soi container tại cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Quảng Trị.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

(Đã ký)

Vũ Ngọc Anh

QUY TRÌNH

Kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có sử dụng máy soi container

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1628/QĐ-TCHQ ngày 20/7/2012)

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

- Quy trình này áp dụng cho cả thủ tục hải quan điện tử và thủ công và là một bộ phận của Quy trình thủ tục hải quan điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 2396/QĐ-TCHQ ngày 09/12/2009 và Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại được ban hành kèm theo Quyết định số 1171/TCHQ/QĐ ngày 15/6/2009 của Tổng cục Hải quan.
- Máy soi container (bao gồm máy soi cố định, dạng cổng và di động) được trang bị tại các địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung, địa điểm kiểm tra hàng hóa trong khu

vực cảng (sau đây gọi tắt là Địa điểm kiểm tra hàng hóa bằng máy soi) và sử dụng để kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vận chuyển bằng container đăng ký tờ khai hải quan tại một Chi cục Hải quan hoặc nhiều Chi cục Hải quan trực thuộc một Cục Hải quan tỉnh, thành phố. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố quy định cụ thể phạm vi soi chiếu của các địa điểm kiểm tra hàng hóa có trang bị máy soi container.

3. Các container hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải kiểm tra qua máy soi là các container đã được doanh nghiệp đăng ký tờ khai hải quan tại các Chi cục Hải quan, được hệ thống quản lý rủi ro xác định phải kiểm tra thực tế qua máy soi và các container phải chuyển luồng để kiểm tra thực tế do lãnh đạo có thẩm quyền quyết định.

4. Cục Hải quan tỉnh, thành phố thiết lập và kịp thời cập nhật các tiêu chí lựa chọn container để kiểm tra qua máy soi vào hệ thống Quản lý rủi ro (QLRR) theo các quy định hiện hành về QLRR và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đảm bảo hiệu quả hoạt động và công suất vận hành soi chiếu. Nếu số lượng container được hệ thống QLRR xác định phải kiểm tra qua máy soi ít, chưa khai thác hết công suất máy soi thì tăng tỷ lệ soi chiếu xác suất theo quy định của Luật Hải quan để đảm bảo sử dụng tối đa công suất máy soi, tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại.

5. Trường hợp container phải kiểm tra qua máy soi theo yêu cầu của lực lượng kiểm soát hải quan hoặc theo đề nghị của Chi cục hải quan có liên quan, căn cứ các quy định của pháp luật, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có máy soi container quy định cụ thể về trình tự và thẩm quyền quyết định kiểm tra; việc soi chiếu tại các Địa điểm kiểm tra hàng hóa bằng máy soi thực hiện theo Quy trình này.

6. Khi tiếp nhận, kiểm tra đăng ký tờ khai hải quan, nếu trên tờ khai hải quan (điện tử hoặc thủ công) chưa thể hiện rõ số lượng container, số hiệu từng container thì công chức tiếp nhận hướng dẫn người khai hải quan khai rõ số lượng và số hiệu từng container trên tờ khai hải quan/phụ lục tờ khai/bảng kê chi tiết.

7. Việc bố trí công chức hoàn tất thủ tục để thông quan và xử lý các việc có liên quan đến lô hàng sau khi đã kiểm tra qua máy soi container, đã kiểm tra thủ công, đã lấy

mẫu (nếu có) được thực hiện tại các Địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung hoặc tại các Chi cục Hải quan có sử dụng máy soi container hoặc tại các Chi cục Hải quan đăng ký tờ khai Hải quan do Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố quy định cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

8. Việc luân chuyển hồ sơ hải quan giữa các bộ phận của Hải quan trong một Chi cục Hải quan do công chức hải quan thực hiện. Đối với trường hợp hàng hóa đăng ký tờ khai tại một Chi cục Hải quan nhưng việc kiểm tra soi chiếu thực hiện tại các Địa điểm kiểm tra hàng hóa bằng máy soi thuộc Chi cục Hải quan khác thì hồ sơ luân chuyển, thủ tục luân chuyển hồ sơ, thủ tục luân chuyển container hàng hóa và việc giám sát container hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vận chuyển từ các kho, bãi, cảng, về các Địa điểm kiểm tra hàng hóa bằng máy soi và ngược lại do Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có máy soi container quy định cụ thể phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan.

9. Hình ảnh và dữ liệu soi chiếu được lưu trữ theo quy định tại Quyết định số 669/QĐ-TCHQ ngày 31-03-2010 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các trang thiết bị chuyên dụng trong ngành Hải quan, đối với các dữ liệu liên quan đến vi phạm hành chính hải quan thời gian lưu trữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu giữ hồ sơ hải quan. Trường hợp bộ nhớ hệ thống không đủ dung lượng lưu trữ thì tiến hành sao chép dữ liệu ra lưu trữ trên ổ cứng ngoài hoặc đĩa CD, DVD.

10. Công chức sử dụng máy soi container phải được đào tạo và có giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền. Số lượng công chức sử dụng máy soi do Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có máy soi container quy định cụ thể cho phù hợp với thiết kế của hệ thống soi chiếu và hoạt động của đơn vị. Thời gian hoạt động của máy soi được thực hiện theo ca làm việc của Chi cục Hải quan do Chi cục trưởng và cấp tương đương quy định cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Hết ca, công chức phụ trách ca có trách nhiệm ghi *Sổ nhật ký theo dõi hoạt động và bàn giao ca* theo mẫu tại Phụ lục của Quy trình này.